**TUẦN 22**

# **Thứ Hai ngày 29 tháng 1 năm 2024**

# **Hoạt động trải nghiệm:**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

# **CHIA SẺ KẾ HOẠCH BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

* Giới thiệu được về kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương của lớp mình.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:** Có ý thức và thái độ tích cực, tham gia bảo vệ cảnh quan địa phương.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với GV:**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**2. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5’  25’  5’ | **1. Hoạt động khởi động**  GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường tổ chức cho các lớp giới thiệu về kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương:  + GV mời đại diện một số lớp lên giới thiệu về kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương của lớp mình trước toàn trường và cam kết thực hiện kế hoạch.  + GV Tổng phụ trách Độichốt lại những nội dung cơ bản, quam trọng trong kế hoạch của mỗi lớp. Nhắc nhở, động viên các lớp hoàn thành tốt công việc và thực hiện đúng kế hoạch đã xây dựng.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_5.png  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  -Nhắc HS chuẩn bị bài sau  -Nhận xét tiết học | -HS thực hiện  - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS trình bày  - Lắng nghe  -Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

**Thứ Hai ngày 29 tháng 1 năm 2024**

**Tiếng Việt:**  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**

# **BÀI ĐỌC 1: MÙA LÚA CHÍN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt:**

* Đọc trôi chảy bài thơ. Phát âm đúng các từ ngữ. Nghỉ hơi đúng giữa các dòng thơ, cuối mỗi dòng, mỗi khổ thơ.
* Hiểu nghĩa của từ ngữ khó trong bài *(tơ kén, đàn ri đá, quyện, trĩu). Hiểu những hình ảnh thơ: Vây quanh làng/ Một biển vàng / Như tơ kén /... Lúa biết đi /Chuyện rầm rì /Rung rinh sóng/Bông lúa quyện /trĩu bàn tay....* Hiểu nội dung bài thơ: Ngợi ca vẻ đẹp của đồng lúa chín, ngợi ca người nông dân đã nuôi lớn cây lúa, làm nên cánh đồng lúa chín. Từ đó, thêm yêu thiên nhiên, yêu đồng lúa, trân trọng công sức lao động của các cô bác nông dân.
* Mở rộng vốn từ về cây lúa. Biết đặt câu với các từ ngữ đó.
* Có tình cảm với thiên nhiên. Trân trọng công sức lao động của những người nông dân.
* Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**\*GD ĐP: Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên**

Giới thiệu được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi em ở.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, bài giảng

2. HS: SGK, vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **15’**  **12’**  **3’** | **1. Hoạt động khởi động**  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi: *Quan sát các hình ảnh dưới đây, sắp xếp lại thứ tự các hình cho phù hợp với quá trình từ lúc còn non đến lúc thu hoạch và được nấu thành cơm.*  +GV gắn lên bảng 6 hình minh hoạ bài tập 1.  + GV chỉ tùng từ ngữ dưới hình cho HS đọc: cơm, thóc, gạo,...  + GV hướng dẫn từng cặp HS thảo luận và làm bài trong vở bài tập: sắp xếp lại thứ tự 6 hình cho phù hợp với quá trình tù lúc lúa còn non đến lúc thu hoạch và được nấu thành cơm.  + GV mời 1 HS lên bảng sắp xếp lại từng hình:  *(1) Cây mạ non (2) Cây lúa trường thành*  *(3) Cây lúa chín (4) Thóc (5) Gạo (6) Cơm*  Bài tập 2:  - GV cho HS nghe bài hát Em đi giữa biển vàng (nhạc: Bùi Đình Thảo, lời thơ: Nguyễn Khoa Đăng).  - GV giới thiệu bài học: *Mở đầu chủ điểm Chuyện cây, chuyện người, các em sẽ học bài thơ Mùa lúa chín. Đây là một bài thơ rất hay của nhà thơ Nguyễn Khoa Đăng. Bài thơ đã được nhạc sĩ Bùi Đình Thảo phổ nhạc thành bài hát Em đi giữa biển vàn mà các em vừa được nghe.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức** **BÀI ĐỌC 1: MÙA LÚA CHÍN** **a. Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài bài thơ Mùa lúa chín với giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm, chậm rãi, thiết tha.  - GV mời 1HS đứng dậy đọc phần giải nghĩa các từ ngữ khó: *tơ kén, ri đá.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc: Từng HS đọc tiếp nối 4 đoạn thơ  + HS1: khổ thơ 1. + HS2: khổ thơ 2.  + HS3: khổ thơ 3. + HS4: khổ thơ 4.  - GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm: Từng cặp HS đọc tiếp nối như GV đã phân công.  - GV tổ chức cho HS thi đọc tiếp nối các đoạn của bài đọc.  - GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **b. Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 câu hỏi:    - GV yêu cầu từng cặp HS đọc thầm bài thơ, thảo luận theo 4 câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả. Gv chốt  *+ Câu 1: Ở khổ thơ 1, đồng lúa chín được so sánh với một biển vàng, tơ kén.*  *+ Câu 2: Một hình ảnh đẹp ở khổ thơ 2: Lúa biết đi/chuyện rầm rì /rung rinh sóng.*  *+ Câu 3: Những câu thơ ở khổ thơ 3 nói về nỗi vất vả của người nông dân: Bông lúa quyện /Trĩu bàn tay /Như đựng đầy /Mưa, gió, nắng / Như đeo nặng /Giọt mồ hôi /Của bao người /Nuôi lớn lúa.*  *+ Câu 4: Những từ ngừ ở khổ thơ cuối thể hiện niềm vui của bạn nhỏ khi đi giữa đồng lúa chín: Bạn nhỏ đi giữa biến vàng, nghe như đồng lúa mênh mang đang cất lên tiếng hát.*  - GV giúp HS hiểu hình ảnh “lúa biết đi, chuyện rầm rì”:  *+ Theo nhà thơ Phạm Hổ, đó là hình ảnh đoàn người gánh lúa về làng rầm rì trò chuyên. Nhìn từ xa, đoàn người gánh lúa đi giữa cánh đồng làm cho tác giả có cảm tưởng như lúa biết đi, lúa tạo nên những làn sóng rung rinh, làm xáo động cả hàng cây, làm lung lay cả hàng cột điện. Người ta nhìn xa chỉ thấy những bó lúa vàng chuyển động, không thấy người gánh lúa nên có cảm tưởng như lúa biết đi, lúa biết nói.*  *+ HS cũng có thể hiểu hình ảnh này đơn giản hơn: Nhìn cánh đồng lúa gợn sóng trong tiếng gió rì rào, có cảm tưởng như lúa biết đi và nói chuyện rì rầm.*  -GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài thơ, em hiểu điều gì?(* *Bài thơ ngợi ca vẻ đẹp của đồng lúa chín, ngợi ca lao động vât vả của những người nông dân đã nuôi lớn cây lúa, làm nên mùa lúa chín.)*  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **-** GV yêu cầu2 HS đọc nối tiếp yêu cầu của bài tập 1,2; đọc cả mẫu.  + HS1 (Câu 1): *Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp:*  *a. Từ ngữ chỉ nơi trồng lúa. M: cánh đồng.*  *b. Từ ngữ chỉ hoạt động liên quan đến cây lúa. M: cấy.*  *c. Từ ngữ chỉ sản phẩm từ cây lúa, M: gạo.*  + HS2 (Câu 2): *Đặt câu với một trong các từ ngữ trên.*  - GV tổ chức cho 2 nhóm HS thi tiếp sức trên bảng lớp, mỗi nhóm nhận 9 thẻ từ. HS tiếp nối nhau đặt câu với 9 từ ngữ đó. GV chốt.  *(+ Câu 1:*  *• Từ ngừ chỉ nơi trồng lúa: cánh đồng, nương, rẫy.*  *• Từ ngữ chỉ hoạt động liên quan đến cây lúa: cấy, gặt, đập, gánh.*  *• Từ ngữ chỉ sản phẩm từ cây lúa: gạo, thóc.*  *+ Câu 2:*  *• Cánh đồng lúa rộng mênh mông. / Trên cánh đồng, người dân tấp nập cày cấy.*  *• Bác nông dân cấy lúa./Cô chú tôi đang đập lúa trên sân./ Mẹ em gánh thóc về làng.*  *+ Hạt thóc chắc, mẩy, vàng ươm./ Hạt gạo nuôi sống con người*.)  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV gọi HS đọc lại bài kết hợp trả lời câu hỏi  - GV liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Viết: Nghe – viết: Mùa lúa chín  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  - HS thảo luận nhóm đôi  -1HS lên xếp lại các hình  - HS nghe bài hát  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  - HS đọc bài.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 câu hỏi.  - HS thảo luận.  - HS trình bày:  - HS trả lời*.*  - HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS trình bày câu trả lời  - HS thực hiện  - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy**: (nếu có) ………………………………………………….…………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Thứ Hai ngày 29 tháng 1 năm 2024**

**Toán: BẢNG CHIA 5 (tt)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Vận dụng bảng chia 5 để tính nhẩm và giải một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 5. HS bước đầu biết gọi tên các thành phần và kết quả của phép chia.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

-Nhận biết phép chia từ các tình huống khác nhau thể hiện qua tranh vẽ

Phát triển tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: Máy tính, máy chiếu, SGK

2.HS: SGK, vở ô ly,..

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  10’  10’  5’  5’ | **1. Hoạt động khởi động**  **-**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi truyền điện đọc các phép tính trong bảng chia 5.  -GV theo dõi HS chơi  -Nhận xét, khen ngợi  -GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới: Bảng chia 5 ( tiết 2)  **2.Hình thành kiến thức**  \*HS nhận biết cách tìm kết quả của phép chia.  **-**GV gắn phép chia lên bảng  -HDHS gọi tên từng thành phần và kết quả của phép chia.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 15 : | 3 = | 5 | | Số bị chia | Số chia | Thương |   **-**GV gọi HS nêu lại tên gọi  -Cho HS trao đổi trong nhóm tự viết 1 phép chia rồi đố bạn nêu đâu là SBC, đâu là số chia, đâu là thương trong phép chia  -HS, GV nhận xét, chốt ý:  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  Bài 3: Tính nhẩm  **-**Gọi HS đọc đề bài  -Yêu cầu HS làm bài vào vở  -GV chữa bài, thống nhất đáp án đúng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 5x3=15 | 5x9=45 | 5x6=30 | | 15:5=3 | 45:5=9 | 30:5=6 | | 15:3=5 | 45:9=5 | 30:6=5 |   -GV nói: Dựa vào 1 phép nhân ta có thể biết kết quả của mấy phép chia?  Bài 4: Xem tranh rồi nói phép chia thích hợp  -Gọi HS đọc đề bài, quan sát tranh, viết phép chia thích hợp vào bảng con, sau đó trao đổi nhóm đôi nói cho bạn nghe về phép chia phù hợp với từng bức tranh.  -GV gọi đại diện các nhóm lên chia sẻ bài trước lớp  -HS, GV nhận xét, chốt ý:  a,Có 20 bạn xếp đều vào 5 vòng tròn. Mỗi vòng tròn có 4 bạn. Ta có phép chia 20:5=4.  b,Có 15 cúc áo, khâu vào mỗi áo 5 cúc. Khâu đủ 3 chiếc áo. Ta có phép chia: 15:5=3  **3.Vận dụng:**  Bài 5: Kể 1 tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 5  -Gọi 1HS đọc đề bài, thảo luận nhóm 4 chia sẻ với bạn trong nhóm về tình huống thực tế có sử dụng bảng chia 5  **-**GV mời HS lên chia sẻ trước lớp  -GV nhận xét, khen ngợi.  **4.Củng cố và nối tiếp**  -Chuẩn bị: Số bị chia-Số chia-Thương  **-**GV nhận xét, tuyên dương | -HS chơi trò chơi  - Lắng nghe  -HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS theo dõi  -HS nối tiếp nhau nêu.  -HS viết bảng con  -HS lắng nghe.  -HS đọc đề bài  -HS thực hiện  -HS trả lời  -HS đọc thầm đề bài, trao đổi với bạn trong nhóm  -Đại diện 2 nhóm lên chia sẻ, lớp nhận xét  -HS lắng nghe, trả lời  - HS kể tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 5  - Đại diện 4 nhóm chia sẻ  - Lắng nghe  - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có) …………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………….

**Thứ Ba ngày 30 tháng 1 năm 2024**

**Đạo đức: BẢO QUẢN ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH (tt)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS thực hiện được việc rửa, cất gọn bát đĩa.

- HS biết cùng người thân trong gia đình bảo quản các đồ dùng trong nhà.

- Có thói quen bảo quản đồ dùng gia đình và nhắc nhở mọi người bảo quản đồ dùng gia đình.

**\* *Năng lực:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**\* *Phẩm chất:***

Chủ động được việc sử dụng các đồ dùng gia đình cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.GV:Máy tính, phiếu thực hành (phần Vận dụng)

2.HS:SGK, VBT đạo đức 2, giấy vẽ, bút màu,..

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  27’  3’ | **1. Khởi động**  GV tổ chức cho HS hát, múa vũ điệu “Lau bàn”  GV đánh giá, giới thiệu bài mới.  **2. Vận dụng**  **Hoạt động 1: Thực hành rửa và cất gọn bát đĩa**  - GV cho HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  + Điều gì có thể xảy ra nếu bát đĩa bẩn?  + Điều gì có thể xảy ra nếu bát đĩa vỡ?  + Rửa bát đĩa nên được thực hiện như thế nào?  + Cất bát đĩa nên được thực hiện như thế nào?  - GV mời HS chia sẻ ý kiến  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  **Hoạt động 2: Cùng người thân lau dọn, xếp lại các đồ dùng trong gia đình**  - GV hỏi:  + Gia đình em có cùng nhau dọn dẹp, sắp xếp các đồ dùng trong gia đình không?  + Khi đó, em đã làm những việc gì?  + Kết quả thực hiện như thế nào?  + Thái độ của mọi người khi em cùng tham gia dọn dẹp như thế nào?  - GV đánh giá, nhận xét  - GV yêu cầu HS về nhà cùng người thân lau dọn, sắp xếp các đồ dùng trong gia đình, lấy phiếu các nhận và nhận xét từ phía gia đình cho việc thực hành của cá nhân.  **Hoạt động 3:**  **Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng gia đình**  - GV yêu cầu HS về nhắc nhở bạn bè và người thân bảo quản đồ dùng gia đình và chia sẻ lại những việc đã thực hiện đó.  **3. Củng cố - nối tiếp:**  - GV hỏi:  + Em học được gì từ bài này?  - GV tóm tắt nội dung chính của bài học.  - GV cho HS đọc lời khuyên trong sách.  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | -HS múa hát theo nhạc  -HS lắng nghe  - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:  + Bát đĩa bẩn thì ăn thức ăn đựng ở bát đĩa đó sẽ bị đau bụng,…  + Các mảnh vỡ có thể khiến chúng ta bị thương  + Bỏ thức ăn thừa/ tráng bát đĩa qua nước/ Rửa xà phòng/ tráng sạch bát đĩa/ phơi khô bát đĩa.  + Cất nơi khô ráo, bát riêng, đĩa riêng,..  - Nhiều HS chia sẻ ý kiến cá nhân, lớp nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe  -5-6 HS chia sẻ ý kiến cá nhân theo những câu hỏi GV đưa ra  - HS nhận xét, lắng nghe  - HS lắng nghe, thực hiện   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phiếu thực hành | | | | 1. Những việc em đã làm |  | | 2. Kết quả những việc làm đó |  | | 3. Ý kiến của người thân |  |   - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS nêu  - HS lắng nghe  - 1 HS đọc, lớp đọc thầm  - HS lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài day:** (nếu có)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 30 tháng 1 năm 2024**

**Tiếng Việt:**  Nghe viết: **MÙA LÚA CHÍN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe - viết đúng bài thơ Mùa lúa chín (2 khổ thơ đầu). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ tự dơ (dòng 3 chữ, dòng 2 chữ).

-Làm đúng Bài tập 2. BT lựa chọn 3: Điền chữ c hay k, ng hoặc ngh/ Tìm tiếng bắt đầu bằng r, d, gi; có dấu hỏi, dấu ngã.

- Viết cẩn thận, chữ viết đều nét

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

**+** Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

**+** Năng lực: Thẩm mĩ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, bài giảng Mùa lúa chín

2. HS: SGK, vở Luyện viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 3’  15’  12’  3’ | **1. Hoạt động khởi động**  - HS hát  - GV nêu mục đích yêu cầu của bài học.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  - GV nêu nhiệm vụ: HS nghe - viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ Mùa lúa chín.  - GV đọc 2 khổ thơ đầu.  - GV mời 1 HS đọc 2 khổ thơ đầu.  - GV chỉ bảng phụ (viết 2 khổ thơ), hướng dẫn HS nhận xét:  *+ Về hình thức: Đây là thể thơ tự do, các dòng 3 chữ, có một dòng 2 chữ.*  *+ Tên bài viết lùi vào 5 ô tính từ lề vở.*  *+ Có thể chia vở làm 2 cột trái, phải: Cột trái sẽ viết 7 dòng. Cột phải 7 dòng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa, cách lẻ vở 1 ô li.*  - GV yêu cầu HS đọc lại 2 khổ thơ, chú ý những từ các em dễ viết sai: *thoang thoảng, rầm rì, rung rinh, xáo động, rặng cây, lung lay.*  - GV cất bảng phụ, HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng thơ, viết vào vở Luyện viết 2.  - GV đọc lại bài chính tả cho HS soát lỗi.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì).  - GV đánh giá, chữa 5-7 bài. Nêu nhận xét.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  Bài tập 2:  - GV nêu yêu cầu bài tập 2: *Tìm chữ phù hợp với ô trống để hoàn chỉnh mẩu chuyện dưới đây: chữ c hay k, chữ ng hay ngh:*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết 2. GV phát phiếu cho 1 HS làm bài.  - GV yêu cầu HS làm bài trên phiếu gắn bài lên bảng lớp, đọc từng câu đã điền chữ hoàn chỉnh.  - GV hướng dẫn cả lớp đọc mẩu chuyện Quả sồi đã hoàn chỉnh.  - GV giúp HS hiểu lời khuyên của câu chuyện: *Muốn trở thành một cây sồi cao lớn, quả sồi phải tự mọc rễ.*  Bài tập 3:  - GV chọn bài tập b và đọc yêu cầu câu hỏi: *Tìm các tiếng có dấu hỏi, dấy ngã có nghĩa như sau:*  *+ Ngược với thật.*  *+ Ngược với lành (hiền).*  *+ Đường nhỏ và hẹp trong làng xóm, phố phường.*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở.  - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Chữ hoa S  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS quan sát, lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc lại khổ thơ, chú ý từ dễ viết sai.  - HS viết bài.  - HS soát lại bài của mình.  - HS chữa lỗi sai.  - HS đọc thầm yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS trình bày: *cao - ngắm - nghe - kể chuyện - cành cao - cây sồi.*  - HS đọc mẩu chuyện hoàn chỉnh.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc thầm yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS trình bày  - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 30 tháng 1 năm 2024**

**Tiếng Việt**: **VIẾT: CHỮ HOA S**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết các chữ cái *S* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Sương long lanh đậu trên cành lá cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

- Rèn kỹ năng viết chữ hoa

- Viết cẩn thận, chữ viết đều nét

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

**+** Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

**+** Năng lực: Thẩm mĩ, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, bài giảng Chữ hoa S

2. HS: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, vở Luyện viết

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3’**  **12’**  **15’**  **5’** | **1. Hoạt động khởi động**  - HS hát  - GV giới thiệu bài chữ hoa S  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **a.HĐ 1:**Quan sát mẫu chữ hoa S  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *S*:  + Đặc điểm: Cao 5 li, 6 đường kẻ ngang, viết 2 nét.  + Cấu tạo: Nét viết chữ hoa S là kết hợp của 2 nét cơ bản: cong dưới và móc ngược trái nối liền nhau, tạo vòng xoắn to ở đầu chữ (giống phần đầu chữ hoa L), cuối nét móc lượn vào trong.  + Cách viết: Đặt bút trên ĐK 6, viết nét cong dưới lượn lên ĐK 6. Chuyển hướng bút lượn sang trái viết tiếp nét móc ngược trái tạo vòng xoắn to, cuối nét móc lượn vào trong. Dừng bút trên ĐK 2.  - GV viết chữ *S* lên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  - GV yêu cầu HS viết chữ S hoa vào vở Luyện viết 2.  **b. HĐ 2:** Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Sương long lanh đậu trên cành lá.*  - GV cho HS đọc câu ứng dụng: *Sương long lanh đậu trên cành lá.*  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  + Độ cao của các chữ cái: Chữ S hoa (cỡ nhỏ) và các chữ g, l, h cao 2.5 li. Chữ đ cao 2 li. Chữ t cao 1.5 li. Những chữ còn lại (ư, ơ, n, o, a, â, ê, u) cao1 li.  + Cách đặt dấu thanh: Dấu nặng đặt trên â (đậu). Dấu huyền đặt trên a (cành). Dấu sắc đặt trên a (lá).  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  - GV cho HS viết vào vở *Luyện viết 2,* tập một  - GV yêu cầu HS viết các chữ *O* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Ong chăm tìm hoa lấy mật* cỡ nhỏ vào vở.  - GV thu bài và nhận xét  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài đọc Đón con  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS nghe  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết bảng con  - HS viết vào vở  - HS quan sát  - HS nghe  - HS nghe GV hướng dẫn, nhận xét độ cao của các chữ cái.  - HS viết các chữ *O* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Ong chăm tìm hoa lấy mật* cỡ nhỏ vào vở.  - HS nghe  - HS nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài day:** (nếu có) …………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

**Thứ Ba ngày 30 tháng 1 năm 2024**

**Toán: SỐ BỊ CHIA – SỐ CHIA - THƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-HS bước đầu biết gọi tên các thành phần và kết quả của phép chia.

-Củng cố cách tìm kết quả của phép chia.

-Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

**-**Phát triểntinh thần hợp tác khi làm việc nhóm

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: Các thẻ số, dấu và chữ ghi các chữ chỉ thành phần và kết quả của phép chia

2.HS: SGK, bảng con…

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  13’  12’  5’ | **1.Khởi động**  -GV giới thiệu bài mới: Ôn tập  **2.Thực hành, luyện tập**  Bài 1: Nêu SBC, số chia, thương trong các phép chia sau:  -Gọi HS đọc đề bài, trao đổi với bạn trong nhóm đôi nêu tên gọi.  -GV gọi các nhóm lên chia sẻ với cả lớp  -GV nhận xét, kết luận: ….  Bài 2: Tìm thương, biết  -Gọi HS đọc đề bài, trao đổi với bạn trong nhóm tìm tên gọi.  -GV gọi các nhóm lên chia sẻ với cả lớp  -GV nhận xét, kết luận: ….  **3.Vận dụng**  Bài 3: Trò chơi “Tìm bạn”  -Gọi HS đọc to đề bài, cho HS làm bài vào vở sau đó mời HS lên chia sẻ cách làm.  -HS, GV nhận xét, chốt ý:  a.Số bị chia là 8, số chia là 2, thương là 4 ta có phép chia: 8:2=4  b.Số bị chia là 20, số chia là 5, thương là 4, ta có phép chia: 20:5=4.  **4.Củng cố và nối tiếp:**  -Chuẩn bị bài sau: Luyện tập  -GV nhận xét tiết học. | -HS lắng nghe  -HS đọc bài, trao đổi với bạn  - Nhóm lên chia sẻ  -HS đọc và trao đổi  - Đại diện chia sẻ  -HS nghe  -HS đọc và trao đổi, đại diện chia sẻ  -HS nghe  - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

……………………………………………………………………………………….

**Thứ Ba ngày 30 tháng 1 năm 2024**

**Tự nhiên và Xã hội:**

**THỰC HÀNH: TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG SỐNG**

**CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (tt)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

* Kết nối được các kiến thức đã học về nơi sống của thực vật và động vật trong bài học và ngoài thiên nhiên.
* Biết sử dụng một số đồ dùng cần thiết khi đi tham quan thiên nhiên.
* Hệ thống lại các kiến thức đã học về chủ đề Thực vật và động vật: môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống.
* Những việc nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vât, động vật.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:**
* Năng lực giao tiếp, hợp tác
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo
* **Năng lực riêng:**
* Quan sát, đặt và trả lời được câu hỏi về môi trường sống của thực vật và động vật ngoài thiên nhiên.
* Tìm hiểu, điều tra và mô tả được một số thực vật và động vật xung quanh.
* Biết cách ghi chép khi quan sát và trình bày kết quả tham quan.

**3. Phẩm chất**

* Có ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.
* Có ý thức gữ an toàn khi tiếp xúc với các cây và con vật ngoài thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: Giáo án. Phiếu điều tra, các đồ dùng cần mang theo. Phiếu tự đánh giá.

2.HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **15’**  **12’**  **3’** | **1. Hoạt động khởi động**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Thực hành: Tìm hiểu môi trường sống của thực vật và động vật và Ôn tập và đánh giá về chủ đề thực vật và động vật.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về môi trường sống và phân loại thực vật động vật theo môi trường sống**  - GV yêu cầu mỗi HS hoàn thành Phiếu học tập về chủ đề Thực vật và động vật theo sơ đồ Môi trường sống của Thực vật và động vật SGK trang 79.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png  - GV yêu cầu từng HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống theo sơ đồ SGK trang 79.  - Các HS khác lắng nghe và đặt thêm câu hỏi.  - GV cử hướng dẫn HS: Mỗi nhóm cử một HS giới thiệu về môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống theo sơ đồ SGK trang 79.  - Các HS khác nhận xét, góp ý.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **Hoạt động 2: Trò chơi “Tìm môi trường sống cho cây và con vật”**  - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 5-6 HS.  - GV chia bộ ảnh các cây và các con vật cho mỗi nhóm.  - Mỗi nhóm có 2 tờ giấy A4, trên mỗi tờ giấy ghi tên môi trường sống trên cạn, môi trường sống dưới nước.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png  - GV yêu cầu HS đặt tranh/ảnh các cây, con vật vào tờ giấy ghi tên môi trường sống cho phù hợp.  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**Dặn chuẩn bị bài sau  -Nhận xét, tuyên dương | - Lắng nghe  - HS ghi kết quả vào phiếu bài tập.  - Từng HS giới thiệu  - HS lắng nghe và đặt câu hỏi.  - Lắng nghe  - Chia nhóm  - Thực hiện nhiệ vụ  - HS trình bày kết quả.  - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có) …………………………………………………………………….……………………….……………………………………………………………………………………………..

**…………………………………………………………………………………………………………………………………**…

**Thứ Ba ngày 30 tháng 1 năm 2024**

**Hoạt động trải nghiệm:**

# **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

# **BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Nêu được những việc đã làm bảo vệ cảnh quan địa phương.

**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**Năng lực riêng:** Có thái độ tự giác, tích cực bảo vệ cảnh quan địa phương bằng những việc làm cụ thể.

**Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV**:** Giáo án, SGK, tranh phóng to về hai tình huống trong SGK.

2.HS:SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1.Hoạt động khởi động**  GV cho cả lớp hát  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bảo vệ cảnh quan địa phương  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Việc làm bảo vệ cảnh quan địa phương**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ theo cặp đôi về những việc đã làm và mong muốn sẽ làm để bảo vệ cảnh quan địa phương.  - GV mời một số cặp đôi lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung trên.  - GV đặt câu hỏi: *Em có cảm xúc gì khi thực hiện được những việc làm để bảo vệ cảnh quan địa phương mình?*  - GV khen ngợi cả lớp đã tham gia bảo vệ cảnh quan địa phương bằng những việc làm cụ thể.  ***c.* Kết luận:***Bảo vệ cảnh quan địa phương là việc rất nên làm và là trách nhiệm chung của tất cả mọi người. Em hãy tích cực tham gia bảo vệ cảnh quan địa phương bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng, lứa tuổi.*  **Hoạt động 2: Thực hành bảo vệ cảnh quan địa phương**  - GV giao nhiệm vụ cho HS quan sát một bức tranh và nêu nội dung tình huống trong tranh.  - GV yêu cầu HS xử lí tình huống trong tranh thông qua đóng vai, xây dựng kịch bản và phân công đóng vai.  - GV yêu cầu HS đóng vai xử lí tình huống trước lớp.  - GV yêu cầu HS khác theo dõi và đưa ra nhận xét về cách xử lí tình huống của nhóm đóng vai.  - GV nhận xét và rút ra kết luận.  - GV khuyến khích HS chia sẻ cảm xúc khi tham gia đóng vai xử lí tình huống.  c**. Kết luận:** *Có rất nhiều hành vi tiêu cực làm ảnh hưởng đến vẻ đẹp cảnh quan địa phương như vứt rác bẩn, dán tờ rơi bừa bãi, vẽ bẩn lên tường,...Các em hãy tích cực thực hiện những việc làm cụ thể để bảo vệ cảnh quan địa phương mình.*  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**:  - GDHS bảo vệ cảnh quan môi trường sạch, đẹp  - Hướng dẫn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học | - Hát  - Nghe  HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS xử lí tình huống:  *+ Tranh 1: Làm sạch bức tường bị những tờ quảng cáo làm bẩn bằng cách quét sạch và dán ghi chú không được vẽ bậy lên tường.*  *+ Tranh 2: Thu gom rác bẩn tại công viên và để vào thùng rác.*  - HS nghe  - HS nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 31 tháng 1 năm 2024**

**Tiếng Việt: BÀI ĐỌC 2: CHIẾC RỄ ĐA TRÒN**

# **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

# -Đọc trôi chảy bài Chiếc rễ đa tròn. Phát âm đúng. Ngắt nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Biết đọc phân biệt lời người kể, lời các nhân vật (Bác Hồ, chú cần vụ).

# - Hiểu được nghĩa cùa các từ ngừ trong bài *(tần ngần, cần vụ, thắc mắc).* Hiểu nội dung câu chuyện: Bác Hồ yêu thương mọi người, mọi vật. Một chiếc rễ đa rơi xuống đất, Bác cũng muốn trồng cho rễ mọc thành cây. Trồng rễ cây, Bác cũng nghi cách trồng để cây lớn lên thành chỗ vui chơi cho các cháu thiếu nhi.

# - Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, tranh minh họa

2. HS: SGK, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1. Hoạt động khởi động**  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_19.png*- GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh họa và giới thiệu bài học: *Bác Hồ luôn quan tâm và yêu thương mọi người, mọi vật. Bài đọc Chiếc rễ đa tròn các em học hôm nay kể về tỉnh cảm của Bác với một chiếc rễ đa. Chiếc rễ đa bị rơi xuống đất. Bác đã làm gì để chiếc rễ đa mọc thành cây, để cái cây mọc lên từ rễ đa ấy mang lại niềm vui cho thiếu nhi?*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **a. Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài bài đọc Chiếc rễ đa tròn với giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm, chậm rãi, thiết tha.  - GV mời 1HS đứng dậy đọc phần giải nghĩa các từ ngữ khó: *tần ngần, cần vụ, thắc mắc.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc: Từng HS đọc tiếp nối 3 đoạn trong bài:  + HS1 (Đoạn 1): từ đầu đến “tiếp nhé”  + HS2 (Đoạn 2): tiếp theo đến “sẽ biết”.  + HS3 (Đoạn 3): đoạn còn lại.  - GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm: Từng cặp HS đọc tiếp nối như GV đã phân công.  - GV tổ chức cho HS thi đọc tiếp nối các đoạn của bài đọc.  - GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **b. Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 câu hỏi trong SGK:  + HS1 (Câu 1): *Khi thấy chiếc rễ đa nằm trên mặt đất, Bác Hồ nói gì với chú cần vụ?*  + HS2 (Câu 2): *Vì sao Bác Hồ phải hướng dẫn chú cần vụ trồng lại chiếc rễ đa?*  + HS3 (Câu 3): *Về sau, chiếc rễ đa ấy trở thành một cây đa thế nào?*  + HS4 (Câu 4): *Các bạn nhỏ vào thăm vườn Bác thích chơi trò gì bên cây đa ấy?*  - GV yêu cầu HS đọc thầm truyện, trả lời các câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả. GV chốt  *+ Câu 1: Khi thay chiếc rễ đa nằm trên mặt đất, Bác Hồ bảo chú cần vụ cuốn chiếc rễ lại, rồi trồng cho nó mọc tiếp.*  *+ Câu 2: Bác Hồ phải hướng dẫn chú cần vụ trồng lại chiếc rễ đa vì chú cần vụ chỉ định vùi chiếc rễ đa xuống đất. Bác hướng dẫn chú trồng lại để có một cây đa mọc vòng tròn, sau này, làm chỗ chơi cho thiếu nhi.*  *+ Câu 3: Về sau, chiếc rễ đa ấy trở thành một cây đa con có vòng lá tròn lớn.*  *+ Câu 4: Các bạn nhỏ vào thăm vườn Bác thích chơi trò chui qua chui lại vòng lá tròn được tạo nên từ chiếc rễ đa.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua câu chuyện, em hiếu điều gi? Em học được gì ở Bác Hồ về thái độ với mỗi vật xung quanh?*  - GV nêu ý kiến: *Bác yêu thương mọi người, mọi vật. Một chiếc rễ đa rơi xuống đất, Bác cũng muốn trồng cho rễ mọc thành cây. Trồng cái rễ cây, Bác cũng nghĩ cách uốn cái rễ hình vòng tròn để cây lớn lên sẽ thành chỗ vui chơi cho các cháu thiếu nhi.*  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV gọi HS đọc lại bài kết hợp tả lời câu hỏi  - GV liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Kể chuyện đã học: Chiếc rễ đa tròn  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS quan sát tranh minh họa bài đọc, lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  *+ Tần ngần: đang mải suy nghĩ, chưa biết nên làm thế nào.*  *+ Cần vụ: người đang làm công việc chăm sóc, phục vụ lãnh đạo.*  *+ Thắc mắc: có điều chưa hiểu, cần hỏi.*  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài; HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận, trả lời câu hỏi.  *- HS trả lời:*  - HS trả lời: Qua câu chuyện, em hiểu Bác Hồ rất yêu quý thiếu nhi. Bác luôn mong muốn trồng chiếc rễ đa xuống đất cho nó sống lại.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

……………………….……………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 31 tháng 1 năm 2024**

**Toán: LUYỆN TẬP**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-HS biết vận dụng các phép tính trong bảng chia 2, bảng chia 5 để tính nhẩm và giải quyết 1 một số tình huống gắn với thực tiễn.

-Gọi đúng tên thành phần và kết quả phép chia. Từ một phép nhân viết được hai phép chia tương ứng.

-Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học

-Phát triển tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm, rèn tính cẩn thận.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: SGK, máy tính, máy chiếu

-HS: SGK,Vở bài tập Toán

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  15’  12’  3’ | **1.Khởi động**  -GV giới thiệu bài: Luyện tập.  **2.Thực hành, luyện tập**  Bài 1:  a,Tính nhẩm  -Gọi HS đọc đề bài  -GV cho HS làm bài vào vở  -GV gọi HS đọc kết quả  -HS, GV nhận xét: ….  b.Chọn 1 phép chia ở phần a và nêu SBC, SC, thương của phép tính đó.  -GV chỉ 1 số phép tính gọi HS nêu  -GV nhận xét, chốt ý: …  Bài 2: Cho phép nhân, nêu 2 phép chia thích hợp.  -Gọi HS đọc to đề bài  **-**GVHDHS làm theo cặp đôi.  -GV gọi 1 nhóm lên chia sẻ cách làm bài.  -GV nhận xét, chốt ý:….  **3.Vận dụng:**  **Bài 3***:*  -Gọi HS đọc bài  -GVHDHS quan sát tranh thảo luận nhóm 4 vận dụng các phép chia đã học để trả lời câu hỏi  -GV gọi đại diện nhóm trình bày  -GV nhận xét, chốt ý: …  **4.Củng cố và nối tiếp**  -Chuẩn bị bài: Ôn bảng chia 5  -GV nhận xét, tuyên dương | -HS lắng nghe  -HS đọc thầm bài  -HS thực hiện  -HS đọc  -HS chỉ vào 1 phép chia vừa tính được và nói  -HS đọc thầm bài  -HS thực hiện  - HS chia sẻ  -HS đọc thầm bài  -HS quan sát, thảo luận nhóm  -HS đại diện trình bày  -HS lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

……………………….……………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 31 tháng 1 năm 2024**

# **Mĩ thuật:**

**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Sử dụng được khối cơ bản lặp lại để tạo sản phẩm phương tiện giao thông theo ý thích

- Nhận biết được đặc điểm của một số phương tiện giao thông quen thuộc và cách tạo hình sản phẩm, liên hệ được một số bộ phận chính của phương tiện với các khối cơ bản.

- Tạo được sản phẩm phương tiện giao thông theo ý thích từ vật liệu dạng khối cơ bản lặp lại biết trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

**2. Năng lực:** Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo

**3. Phẩm chất**: - Bồi dưỡng tính kiên trì, khéo léo.

- Tuân thủ thực hiện các quy định về an toàn giao thông

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. Giáo viên: SGK, …

2. Học sinh:SGK, Vở thực hành, vật liệu dạng khối, giấy màu, giấy bìa carton, bút chì, sợi dây, tấy chi (gồm), băng dính/hồ dán, kéo

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5’  10’  12’  5’  3’ | **1. Hoạt động mở đầu**  - Trò chơi: Đèn xanh, đèn đỏ  + Cách chơi: 2 đội mỗi đôi 3 em. Đứng đối diện, chạy xe theo tín hiệu đèn giao thông  + Luật chơi: Bạn nào phạm vi hát 1 bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Quan sát, nhận biết**  \* Sử dụng hình ảnh ô tô các hình khối (tr.51)  + Nêu tên của mỗi phương tiện.  + Chiếc ô tô gồm có những bộ phận nào? (đầu xe, thân xe, bánh xe, ...)  + Bộ phận đó giống với khối cơ bản nào? (vuông (lập phương), trụ, chữ nhật?  Sử dụng hình ảnh sản phẩm phương tiện giao thông (tr.52)  https://lh4.googleusercontent.com/7-RMBIE7H4eC9p0EPW-rTxNCGmjdB3Ka4yenX9Rj3QfIxFKbVh0aY8u_g6J14iHcsU2tg69voetjeeqrnyD03LXbikkZCZqpUH12W5SVJJldv8T03JkwLsqODJBWQSGcp3NEC9s=s0  - GV tổ chức HS quan sát, trao đổi và gợi mở HS:  + Nêu tên mỗi sản phẩm phương tiện giao thông  + Hình khối dạng cơ bản nào được sắp xếp lặp lại ở mỗi sản phẩm.  + Các sản phẩm được làm từ những vật liệu nào?  - GV nhận xét phần trả lời của HS và tổng kết Hoạt động 2.1.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  \* Hướng dẫn cách tạo sản phẩm phương tiện giao thông từ vật liệu dạng khỏi lặp lại ( 53) GV hướng dẫn HS quan sát và gợi mở HS đưa ra ý tưởng ban đầu về thực hành tạo sản phẩm.  - GV nhận xét ý kiến của HS và kết hợp hướng dẫn, thị phạm minh hoạ thực hành tạo sản phẩm và gợi mở, tương tác với HS:  + Tạo hình ô tô tải (tr.53):    GV hướng dẫn, gợi mở HS thực hiện như sau:  Bước 1: Chuẩn bị: Vật liệu làm các bộ phận chính của xe  Bước 2: Tạo thùng xe, đầu xe, buồng lái và bánh xe Bước 3: Lắp ghép các bộ phận để tạo sản phẩm Bước 4: Tạo thêm chi tiết cho sản phẩm (tuỳ khả năng của HS)  - GV giới thiệu thêm một số hình sản phẩm hoặc sản phẩm nguyên mẫu, giúp HS biết được tạo hình phương tiện giao thông từ vật liệu khối lặp lại bằng nhiều cách khác nhau.  GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng tạo sản phẩm. Ví dụ: Lựa chọn vật liệu, cách tạo sản phẩm, sắp xếp khối lặp lại...  \* Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập thảo luận, trao đổi  - Tổ chức HS trưng bày sản phẩm: Sản phẩm của HS là sản phẩm 3D, GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm trên bản, bục để dễ đi xung quanh quan sát.  - Nhận xét, đánh giá: GV dựa vào sự trao đổi, chia sẻ của HS và sản phẩm của HS, để nhận xét (toàn lớp/từng nhóm từng cá nhân,...) và gợi mở HS nhớ lại hoạt động thực hành, thảo luận và liên hệ vận dụng sản phẩm  **4. Hoạt động vận dụng**  - GV yêu cầu HS: Làm khinh khí cầu  \* Vận dụng  - GV tổ chức HS quan sát hình ảnh minh hoạ phần Vận dụng (tr.54) hoặc sản phẩm phương tiện giao thông khác do GV chuẩn bị GV gợi mở HS nhận ra:  + Tạo sản phẩm phương tiện giao thông khác từ hình, khối lặp lại theo ý thích.  + Sản phẩm phương tiện giao thông sáng tạo từ vật liệu dạng khối lặp lại dùng làm đồ chơi, trung bảy ở góc học tập...  - Nếu thời lượng cho phép, GV giới thiệu thêm sản phẩm phương tiện giao thông khác hoặc hướng dẫn cách làm  - GV tóm tắt nội dung chính của bài học nhận xét kết quả học  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Nêu những điều em đã học được từ tiết học  - GV tóm tắt nội dung chính của bài học nhận xét kết quả học.  - Nhắc HS chuẩn bị bài tiết sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương. | - HS tham gia chơi.  - HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi  - HS thảo luận, trả lời câu hỏi trong SGK.  - HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi    - HS quan sát hình và chú ý lắng nghe GV hướng dẫn  - HS trả lời câu hỏi GV đưa ra  - HS tạo sản phẩm cá nhân và trao đổi, chia sẻ trong thực hành  - HS tạo sản phẩm nhóm - HS trưng bày sản phẩm  - HS nhận xét, chia sẻ cảm nhận  - HS chú ý lắng nghe    - HS thực hiện nhiệm vụ  - HS quan sát hình ảnh minh hoạ  - HS nghe GV gợi ý  - HS thực hiện từng bước theo GV hướng dẫn  - HS nêu  - Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

**Thứ Năm ngày 1 tháng 2 năm 2024**

**Tiếng Việt: Luyện nói và nghe:**

**KỂ CHUYỆN ĐÃ HỌC: “CHIẾC RỄ ĐA TRÒN”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Dựa vào tranh, kể lại được từng đoạn câu chuyện Chiếc rễ đa tròn. Hiểu và nói được về tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi, tình cảm của Bác Hồ với mỗi vật xung quanh.
* Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt; biết thay đổi giọng kể phù hợp với nội dung.
* Chăm chú nghe bạn kể chuyện; biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.
* Hiểu diễn biến của câu chuyện; biết bày tỏ cảm xúc qua giọng kể, thể hiện thái độ, tình cảm của các nhân vật trong câu chuyện và tình cảm của người kể chuyện.
* Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

**+** Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

**+** Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, máy tính, bài giảng Kể chuyện Sự tích cây vú sữa

2. HS: SGK, vở

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1. Hoạt động khởi động**  - HS hát  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em sẽ luyện tập kể lại từng đoạn của câu chuyện Chiếc rễ đa tròn: hiểu và nói được về tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi, tình cảm của Bác Hồ với mỗi vật xung quanh.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Kể lại từng đoạn câu chuyện Chiếc rễ đa tròn theo tranh (Bài tập 1)**  - GV chiếu 3 tranh minh hoạ lên bảng nêu yêu cầu của bài tập, cả lớp quan sát tranh:  - GV chi từng hình, mời 1 HS khá, giỏi nói vắn tắt nội dung từng tranh.  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 3 HS, phân công mỗi HS kể chuyện 1 tranh.  - GV mời một số nhóm (3 HS) tiếp nối nhau thi kể 3 đoạn của câu chuyện (Khuyến khích HS kể chuyện tự nhiên, không nhất thiết phải kể đúng từng câu, từng chữ trong SGK).  - Cả lớp và GV nhận xét  - GV mời 2 HS thi kể đoạn 2-3 của câu chuyện theo lời chú cần vụ. .  - Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn bạn kể chuyện đúng nội dung, đúng vai, biểu cảm. GV khen ngợi những HS chăm chú nghe bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.  **Hoạt động 2: Nói về tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi, với mỗi vật xung quanh**  - GV nêu yêu cầu của câu hỏi: Dựa vào câu chuyện Chiếc rễ đa tròn, đặt 1-2 câu về:  a*. Tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi*  *b. Tình cảm của Bác Hồ với mỗi vật xunh quanh.*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, tiếp nối nhau đặt các câu văn.  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  *+ Về tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi: Bác Hồ muốn quan tâm đến thiếu nhi. / Bác Hồ luôn mong muốn làm những điều tốt đẹp nhất cho thiếu nhi. / Bác Hồ làm gì cũng nghĩ đến thiếu nhi. / Bác Hồ trông cái rễ cây cũng nghĩ cách uốn cái rễ hình vòng tròn để cây lớn lên sẽ thành chỗ vui chơi cho các cháu thiếu nhi. / ...*  *+ Về tình cảm của Bác Hồ với mỗi vật xung quanh: Bác Hồ thương cây cối, thương chiếc rễ đa, muốn trồng cái rễ xuống đất cho nó sống lại. / Bác yêu thương mọi người, mọi vật. / Một chiếc rễ đa rơi xuống đất, Bác cũng muôn trồng cho rễ mọc thành cây. / ...*  - GV nhận xét, đánh giá.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Kể một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ.  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS quan sát 3 tranh.  - HS trả lời:  - HS kể đoạn 2-3:  - HS thảo luận  - Đại diện nhóm trình bày  - Lắng nghe  - HS nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 1 tháng 2 năm 2024**

**Tiếng Việt:** **VIẾT VỀ HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong 1 bức tranh em thích (nói theo tranh và gợi ý).

- Dựa vào những gì đã nói, viết được đoạn văn 4-5 câu về hoạt động của các bạn. Đoạn viết rõ ràng, trôi chảy.

- Bài viết sạch đệp, chữ viết rõ ràng.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

**+** Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

**+** Năng lực: Giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, máy tính, bài giảng Kể chuyện Sự tích cây vú sữa

2. HS: SGK, vở

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’**  **15’**  **12’**  **3’** | **1. Hoạt động khởi động**  -HS hát  - GV giới thiệu bài học: *Bài học ngày hôm nay, các em sẽ được nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong 1 bức tranh em thích (nói theo tranh và gợi ý); Dựa vào những gì đã nói, viết được đoạn văn 4-5 câu về hoạt động của các bạn. Đoạn viết rõ ràng, trôi chảy. Chúng ta cùng vào bài học.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **\* Nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong một bức tranh mà em thích (Bài tập 1)**  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png**-** GV mời1 HS đọc yêu cầu của bài tập và các gợi ý: Nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong một bức tranh mà em thích.  Gợi ý:   * Các bạn đang làm gì? * Vẻ mặt của các bạn thế nào? * Cây xanh trông như thế nào? * Đặt tên cho bức tranh   - GV chỉ từng tranh, hướng dẫn HS nói nhanh về nội dung từng bức tranh - mỗi tranh 1 câu.  - GV yêu cầu HS chọn 1 bức tranh yêu thích, nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong bức tranh. GV nhắc HS nói thoải mái, tự nhiên, dựa vào gợi ý nhưng không máy móc theo cách trả lời câu hỏi.  - GV mời 1 - 2 HS nói về hoạt động của bạn nhỏ trong bức tranh mình yêu thích.  *Tôi thích bức tranh bạn nữ bắt sâu bảo vệ cây rau. Bạn ăn mặc rất gọn gàng, họp vệ sinh: chân đi ủng, tay đeo gàng, tóc buộc gọn. Vẻ mặt bạn rất tươi vui. Những cây rau xanh tươi được bạn chăm sóc có vẻ rất hớn hở. Tôi đặt tên cho bức tranh**là: 'Người bạn của cây xanh ”.*  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **\*Dựa vào những điều vừa nói, viết 4-5 câu về hoạt động của bạn nhỏ trong bức tranh em yêu thích**  - GV mời 1 HS đọc và xác định yêu cầu của BT 2 trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV mời một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - GV mời một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - GV nhận xét, sửa bài, chốt đáp án.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Góc sáng tạo Hạt đỗ nảy mầm  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS đọc yêu cầu bài tập.  *-* HS quan sát từng tranh và nói về nội dung các bức tranh:  - HS thực hiện  - HS trả lời  - 1 HS đọc và xác định yêu cầu của BT 2 trước lớp.  - HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn.  - HS đọc bài làm của mình..  - HS khác nhận xét bài của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài.  **-** Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 1 tháng 2 năm 2024**

**Toán: LUYỆN TẬP CHUNG**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết 1một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Phát triển tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, máy chiếu.

2.HS: SGK, Vở bài tập Toán

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  20’  5’  5’ | **1.Khởi động**  -GV giới thiệu bài mới: Luyện tập chung **2.Thực hành, luyện tập**  Bài 1: Tính nhẩm  -Gọi HS đọc to đề bài  -GV cho HS làm bài vào vở sau đó gọi HS đọc kết quả  -HS, GV nhận xét….  Bài 2: Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính  -Gọi HS đọc to đề bài  -GV cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh, ai đúng  -GV chọn 2 đội chơi HD cách chơi:…  -GV theo dõi HS chơi  -HS, GV nhận xét…  Bài 3: Chọn dấu (+,-,x,:) thích hợp.  Mục tiêu: HS điền đúng dấu +, - , x, : cho phù hợp.  -Gọi HS đọc to đề bài  -YCHS suy nghĩ chọn dấu +,-,x,: thích hợp, sau đó nói cho bạn cùng bàn nghe, đưa ra những lập luận để nói cho bạn hiểu tại sao lại chọn dấu đó, dấu nào thì thích hợp.  -GV gọi HS trình bày bài làm.  -HS, GV nhận xét, chốt ý  12:4=8 25+5=30 2x4=8  20:5=4 2x3=6 18:2=9  **3.Vận dụng**  Bài 4: Viết số thích hợp vào ô trống.  -Gọi HS đọc đề bài.  -GV yêu cầu HS thực hiện tính  -HS, GV nhận xét, chốt ý: …  **4.Củng cố và nối tiếp:**  -Chuẩn bị bài: Ôn bảng chia 5  -GV nhận xét, tuyên dương | -HS lắng nghe  -HS đọc thầm bài  -HS thực hiện, đọc kết quả  -HS đọc thầm bài  -HS thực hiện  -HS chia làm 2 đội  -HS lắng nghe  -HS đọc thầm bài  -HS thực hiện  -HS làm bài vào vở sau đó trao đổi với bạn  -HS lên trình bày  - HS đọc.  - HS thực hiện  -HS lắng nghe. |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 1 tháng 2 năm 2024**

# **Tự nhiên và Xã hội:**

**Tiết 44**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hệ thống lại các kiến thức đã học về chủ đề Thực vật và động vật: môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống.

- Những việc nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vât, động vật.

**-** Biết đóng vai xử lí tình huống bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.

- Có ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

**-** Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

**+** Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

**+** Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với giáo viên**

* KHBD, Phiếu tự đánh giá.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, vở bài tập Tự nhiên và xã hội 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 3’  27’  5’ | **1. Hoạt động khởi động**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật (tiết 2).  **2. Hoạt động luyện tập, vận dụng**  **\* Xử lí tình huống bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.**  - GV yêu cầu HS:  *+ Nhóm lẻ: Từng cá nhân quan sát Hình 1 SGK trang 80, nhóm thảo luận tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí. Tình huống 1: Một bạn HS trên đường đi học về gặp một bác đang vứt rác xuống ao, nếu là bạn trong hình thì em nên làm gì?*  *+ Nhóm chẵn: Từng cá nhân quan sát Hình 2 SGK trang 80, nhóm thảo luận tìm cách xử lí và đóng vai thể hiện cách xử lí. Tình huống 2: Bố hỏi mẹ và con gái: “Mình có nên phun thuốc diệt cỏ không nhỉ?”. Nếu là bạn gái trong hình, em sẽ trả lời thế nào?*  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_4.png  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_6.png- GV mời đại diện nhóm lẻ và nhóm chẵn lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.  - HS khác và GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lí tình huống của từng nhóm.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Bài học hôm nay em biết thêm điều gì?  - GV nhận xét, bổ sung đáp án.  - GDHS phải biết giữ gìn vệ sinh môi trường để tạo môi trường trong sạch cho động vật, thực vật và con người sinh sống.  - Nhắc HS về ôn bài và chuẩn bị cho tiết sau: *Bài 14: Cơ quan vận động (tiết 1).*  - Nhận xét tiết học, tuyên dương. | - Lắng nghe  - HS quan sát hình, thảo luận tình huống theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Nhóm lẻ - Tình huống 1: em sẽ khuyên bác không nên vứt rác bừa bãi như vậy, nên vứt đúng nơi quy định. Vì như vứt bừa bãi sẽ gây ô nhiễm môi trường sống xung quanh, ảnh hưởng sức khỏe mọi người.*  *+ Nhóm chẵn - Tình huống 2: em sẽ góp ý với bối mẹ không nên phun thuốc diệt cỏ. Vì như vậy sẽ rất độc hại đồng thời làm ô nhiễm môi trường xung quanh đặc biệt là môi trường đất.*  - Lắng nghe và tiếp thu.  - HS trả lời.  - Lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------**

**Thứ Sáu ngày 2 tháng 2 năm 2024**

**Tiếng Việt: GÓC SÁNG TẠO: HẠT ĐỖ NẢY MẦM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hiểu và biết làm theo một văn bản hướng dẫn hoạt động (gieo hạt đỗ và quan sát hạt đỗ nảy mầm).

- Viết được đoạn văn ghi lại những điều đã quan sát được về hạt đồ nảy mầm hoặc viết được mấy dòng thơ tặng hạt đồ nảy mầm. Đoạn viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Trang trí đoạn viết bằng tranh ảnh, cắt dán hoa lá, tô màu.

- Biết giới thiệu sản phẩm của mình với các bạn. Từ bài viết, có ý thức vun trồng, chăm sóc những mầm xanh.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

**+** Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

**+** Năng lực: Ngôn ngữ, thẩm mĩ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, máy tính, bài giảng Trao tặng yêu thương.

2. HS: SGK, vở

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’**  **15’**  **12’**  **3’** | **1. Hoạt động khởi động**  - HS hát  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em đã mang đển lớp ảnh chụp những hạt đỗ mà các em đã gieo trồng. Bây giờ, mỗi em sẽ viết đoạn văn ghi lại những điều các em đã quan sát được về những hạt đỗ đã nảy mầm và lớn lên như thễ nào nhờ sự chăm sóc của em. Các em cùng có thể viết mấy dòng thơ tặng hạt đỗ đã nảy mầm, sau đó trang trí đoạn viết.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **\* Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp nhau đọc 3 yêu cầu bài tập:  - GV nhắc HS: Viết những điều ghi chép hằng ngày về hạt đỗ nảy mầm sẽ gồm khá nhiều câu. Viết những dòng thơ tặng hạt đỗ đã nảy mầm có thể nhiều hơn 4-5 dòng.  - GV yêu cầu HS đặt lên bàn những gì đã chuẩn bị: cốc đất trồng đỗ; tranh ảnh mầm cây, giấy màu, bút màu,... GV khen những chậu cây tươi xanh, mập mạp chứng tỏ được chăm sóc tốt.  - GV phát thêm cho mỗi HS 1 tờ A4, 1 mẩu giấy nhỏ có dòng kẻ ô li để HS có thế viết đẹp, thẳng hàng.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **a. HĐ1: Làm bài**  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn, hoặc viết những dòng thơ vào mâu giấy nhỏ, dán vào tờ A4 hoặc VBT (hoặc trang giấy có dòng kẻ ô li).  - GV đến từng bàn giúp đỡ HS. Động viên để HS mạnh dạn làm thơ. Gợi ý cách trang trí đoạn văn hoặc các dòng thơ.  - GV sửa lỗi chính tả, ngắt câu cho một vài HS để các em viết lại vào mẩu giấy khác rồi đính lại vào sản phẩm.  **b. HĐ2: Bình chọn, trưng bày sản phẩm ấn tượng**  - GV hướng dẫn HS: Các bạn trong tổ, nhóm cùng xem sản phẩm của nhau; chọn 2-3 sản phẩm ấn tượng, sẽ được gắn lên bảng lớp để thi đua cùng các tô, nhóm bạn.  - GV chọn 8-10 HS có sản phẩm được chọn lần lượt giới thiệu sản phẩm của mình trước lớp. Cả lớp vỗ tay sau lời giới thiệu sản phẩm của mỗi HS.  - GV gắn những sản phẩm được cả lớp đánh giá cao lên vị trí trang trọng ở góc lớp trong suốt tuần**.**  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Liên hệ và giáo dục  - Bảo vệ sản phẩm đã làm  - Xem trước phần tự đánh giá chủ đề  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS chuẩn bị đồ dùng học tập.  - HS nhận đồ dùng học tập.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS vỗ tay khen ngợi bạn.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - Quan sát  - HS nghe |

I**V.Điều chỉnh sau bài dạy**: (nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 2 tháng 2 năm 2024**

**Tiếng việt:**

**TỰ ĐÁNH GIÁ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết tự đánh giá theo các đề mục đã cho sẵn.

- Biết đánh dấu vào bảng để tự đánh giá những điều HS đã biết, đã làm được sau Bài 21, Bài 22.

- Rút ra được những bài học cho bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.** Đối với giáo viên: Giáo án, máy tính

**2.** Đối với học sinh: SGK, Vở bài tập Tiếng Việt 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động Khởi động**  - GV hướng dẫn HS đọc bảng tự đánh giá: Bảng tự đánh giá gồm 2 cột: nội dung 2 cột có quan hệ với nhau theo từng cặp.  - GV yêu cầu HS hoàn thành bảng tự đánh giá.  **2. Hoạt động Luyện tập – Thực hành**  - GV yêu cầu HS đánh dấu dấu + / ­– (hoặc các dấu *v*) vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT (hoặc phiếu học tập).  - GV theo dõi, hướng dẫn đánh dấu.  - GV yêu cầu HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.  - GV kiểm tra kết quả làm bài của 1, 2 HS; nhận xét, biểu dương HS.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhắc HS chuẩn bị tranh, ảnh về anh chị em trong gia đình, chuẩn bị cho bài học sau. | - HS lắng nghe.  - HS hoàn thành bảng tự đánh giá.  - HS HS đánh dấu vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT.  - HS làm BT.  - HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe, chuẩn bị tranh, ảnh cho bài học sau. |

I**V.Điều chỉnh sau bài dạy**: (nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 2 tháng 2 năm 2024**

**Toán: LUYỆN TẬP** **CHUNG**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết 1một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Gọi đúng tên thành phần và kết quả của phép nhân, phép chia.

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: SGK, máy tính, …

-HS: SGK,vở BT Toán

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  15’  10’  5’ | **1.Khởi động**  -GV giới thiệu bài mới: Ôn tập  **2.Thực hành, luyện tập**  **Bài 4:**  **a.Tìm tích biết hai thừa số là 5 và 9.**  -Gọi HS đọc đề bài  -GV yêu cầu HS làm bài vào bảng con  -GV nhận xét, chốt ý: …  **b.Tìm thương, biết SBC là 16 và số chia là 2.**  -Gọi HS đọc yêu cầu bài  -GVHDHS quan sát tranh, thảo luận các phép chia đã học để trả lời câu hỏi  -GV gọi đại diện nhóm trình bày  -HS, GV nhận xét, chốt ý: ….  **3.Vận dụng:**  **Bài 6: Nêu các phép nhân, phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ**  -Gọi HS đọc yêu cầu bài  -GVHDHS quan sát tranh, thảo luận nhóm rồi nêu tình huống có phép nhân, phép chia.  -GV gọi HS lên trình bày  -HS, GV nhận xét, chốt ý: …  **4.Củng cố và nối tiếp**  -Chuẩn bị bài sau: Ôn lại bảng chia 2, 5  -GV nhận xét, tuyên dương | -HS lắng nghe, viết tên bài.  -HS đọc  -HS thực hiện  -HS đọc thầm bài  -HS quan sát, thảo luận nhóm  -HS trình bày  -HS đọc thầm bài  -HS quan sát, thảo luận và nêu  - HS trình bày  - Lắng nghe  -HS nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy: (nếu có)**

……………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 2 tháng 2 năm 2024**

**Hoạt động trải nghiệm:**

**SINH HOẠT LỚP**

# **THỰC HIỆN BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Thực hiện được kế hoạch bảo vệ cảnh quan địa phương.
* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Phát triển được kĩ năng hợp tác, làm việc nhóm.
* **Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**\*DBĐV: Thực hiện đúng lời hứa của nhi đồng.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV:Giáo án, máy tính

2.HS**:** SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. Hoạt động khởi động**  - GV cho cả lớp hát  GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hiện bảo vệ cảnh quan địa phương.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  GV cho HS chuẩn bị những dụng cụ lao động cần thiết như găng tay, khẩu trang, chổi, dụng cụ hót rác,…theo kế hoạch đã phân công.  ***GV tổ chức cho HS thực hiện kế hoạch bảo vệ cảnh quan địa phương:***  - GV yêu cầu các nhóm kiểm tra lại việc chuẩn bị dụng cụ lao động và nhắc nhở nhau thực hiện theo đúng nhiệm vụ đã được phân công.  - GV yêu cầu các nhóm cùng thực hiện theo bản kế hoạch.  - GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thực hiện công việc.  - Sau khi kết thúc hoạt động, GV nhắc nhở HS thu dọn đồ dùng gọn gàng và làm sạch dụng cụ lao động.  - GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ về kế hoạch đạt được.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_8.png- GV tổng kết và khen ngợi, biểu dương các cá nhân, các nhóm tích cực tham gia hoạt động.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**:  - GDHS biết giữ gìn môi trường sống sạch đẹp  - Hướng dẫn bài sau  - Nhận xét tiết học | - Hát  - Thực hành theo yêu cầu  - Thực hiện theo hướng dẫn  - Các nhóm kiểm tra dụng cụ.  - Các nhóm thực hiện  - Lắng nghe và làm theo  -Chia sẻ kết quả thực hiện  - Vỗ tay  - Lắng nghe và tiếp thu |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:** (nếu có)

……………………………………………………………….……………………………………………………………………….…………………….………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………………